

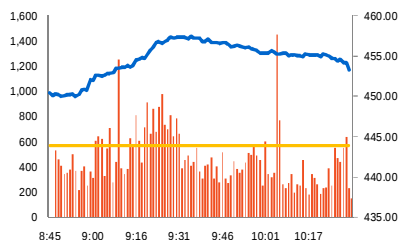
NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

HSX:

Tổng quan thị trường

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	453.26	9.27	2.09%
KLGD (triệu ck)	60.53	16.25	36.71%
GTGD (tỷ đồng)	944.19	239.76	34.04%
Tổng cung (triệu ck)	84.08	19.90	31.01%
Tổng cầu (triệu ck)	102.01	12.09	13.45%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	5.10	1.74	51.73%
KL bán (triệu ck)	3.52	-0.97	-21.67%
Giá trị mua (tỷ đồng)	153.55	43.52	39.55%
Giá trị bán (tỷ đồng)	98.63	-9.25	-8.58%

Biến động trong ngày


Binh Pham
Director of Research
Duong Dao, Analyst

18 Lý Thường Kiệt, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888 Fax: 393439999

Nhận định thị trường:

Thị trường chưa có dấu hiệu phân phối đỉnh về mặt kỹ thuật:

Mặc dù giảm đà tăng vào cuối phiên nhưng chỉ số cả 2 sàn chưa phá vỡ mức hỗ trợ ngắn hạn (tại đỉnh trước đó). Lực cầu vẫn duy trì khá mạnh với dòng tiền tiếp tục chảy vào thị trường. Nhà đầu tư nước ngoài mua ròng mạnh trên cả 2 sàn. Trên một số cổ phiếu chủ chốt, việc phá vỡ đường kháng cự xu thế giảm trước đó có thể sẽ tiềm ẩn những phiên điều chỉnh nhẹ mang tính chất retest khi dòng tiền ngắn hạn chốt lời và có ảnh hưởng nhất định tới thị trường. Tuy nhiên, HNX đã phá vỡ kênh xu thế giảm dài hạn, do đó sẽ khó có khả năng điều chỉnh sâu.

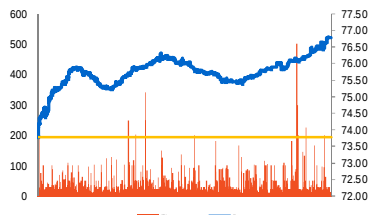
Thị trường có khả năng tiếp tục tăng và kiểm chứng các ngưỡng kháng cự trong một vài phiên sắp tới:

Những diễn biến trên thị trường tiền tệ cho thấy đã có đủ điều kiện cho việc ổn định tỷ giá và hạ mặt bằng lãi suất. Trong cuộc họp ngày hôm qua của NHNN, việc ra chỉ thị 02 cũng là một biện pháp mạnh thể hiện sự quyết tâm trong các giải pháp hạ lãi suất. Một mặt khác, trong ngắn hạn, khi lãi suất huy động nhanh chóng giảm và thực âm so với lạm phát, dòng tiền trong dân có thể sẽ hướng sang các kênh đầu tư khác, trong đó có TTCK và đó cũng là một yếu tố tích cực từ phía dòng tiền chảy vào thị trường. Nếu không có các yếu tố đột biến tác động tới CPI trong các tháng tới thì có khả năng diễn biến thị trường tiền tệ và vĩ mô sẽ theo chiều hướng tích cực và ổn định từ nay đến cuối năm.

NDT có thể tiếp tục duy trì trạng thái mua vào, và nên ưu tiên các mã có kết quả kinh doanh khả quan và tiềm năng lợi nhuận trong những tháng cuối năm.

HNX:**Tổng quan thị trường**

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	76.94 ↑	0.19	0.25%
KLGD (triệu ck)	70.19 ↑	6.26	9.79%
GTGD (tỷ đồng)	822.83 ↑	125.23	17.95%
Tổng cung (triệu ck)	86.22 ↑	43.81	103.30%
Tổng cầu (triệu ck)	90.87 ↑	27.29	42.93%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	1.04 ↑	0.10	10.24%
KL bán (triệu ck)	0.69 ↓	-0.99	-59.01%
Giá trị mua (tỷ đồng)	14.75 ↑	1.24	9.18%
Giá trị bán (tỷ đồng)	9.47 ↓	-16.15	-63.04%

Biến động trong ngày**Nhận định thị trường:***Đồ thị HNX-Index.*

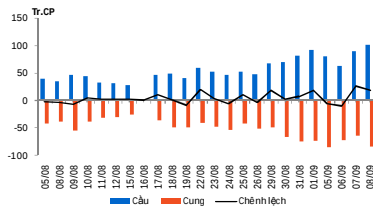
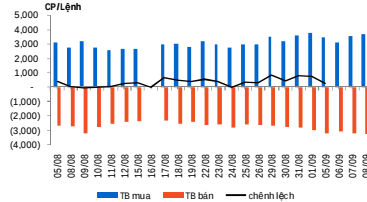
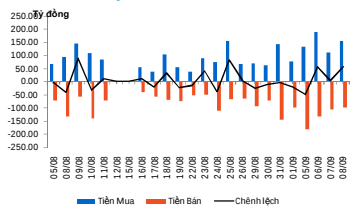
HNX-Index: động lực tăng từ dòng tiền vẫn mạnh, thị trường có thể tiếp tục tăng hướng tới 80 điểm.

Thanh khoản cao và diễn biến thị trường cho thấy mặc dù lực bán chốt lời tương đối mạnh nhưng lực cầu mua vào vẫn tiếp tục duy trì. Việc phá vỡ kênh xu thế giảm dài hạn của HNX-Index là một tín hiệu tích cực, tạo nên hỗ trợ mạnh cho HNX-Index ở 67 điểm. Thị trường có thể điều chỉnh nhẹ retest lại ngưỡng này, tuy nhiên khó có khả năng giảm sâu.

Dòng tiền tăng mạnh nhưng đang duy trì khá ổn định:

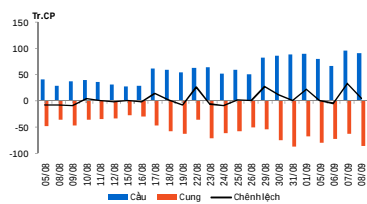
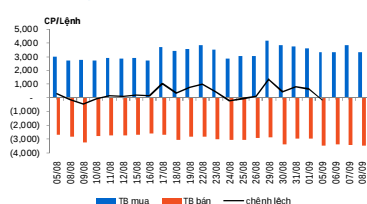
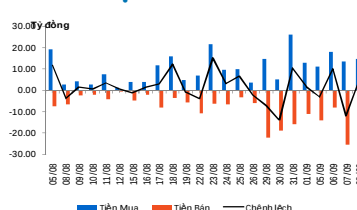
Thanh khoản HNX tăng cao, nhưng không bất thường như những sóng phục hồi trước đó, cho thấy HNX đang có dòng tiền duy trì/bổ sung khá ổn định. Công cụ dòng tiền MFI cho thấy thị trường đang tăng nóng, nhưng chưa có dấu hiệu thoái trào mà tiếp tục dịch chuyển trên vùng OVER BUY.

Trong các phiên sắp tới, HNX có thể dao động zigzag theo chiều hướng tăng dần và hướng tới mốc 80 điểm. Thông tin vĩ mô hỗ trợ cùng với sự gia tăng ổn định của dòng tiền đang tạo nên một lực đẩy bền vững cho HNX-Index. NĐT có thể tiếp tục duy trì trạng thái mua vào, và nên ưu tiên các mã cổ phiếu có kết quả kinh doanh khả quan.

HSX**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh**

Tiếp nối đà tăng ở phiên trước, thị trường hôm nay tiếp tục đi lên mạnh mẽ. Đợt khớp lệnh thứ nhất, VN-Index tăng hơn 6 điểm, tương ứng 1.37%, chạm ngưỡng 450 điểm. Đợt khớp lệnh liên tục, đà tăng tiếp tục được đẩy mạnh trong đợt khớp lệnh liên tục, sự hỗ trợ chủ yếu đến từ nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ, BVH, MSN tăng trần, những các cổ phiếu blue-chips khác như VIC, CTG, VCB lùi dần khỏi mức giá trần. Kết thúc, đợt khớp lệnh thứ 2, từ mức tăng cao nhất hơn 13 điểm trong phiên đã giảm xuống còn 10.18 điểm (2.29%), tạm chốt tại 454.17 điểm. Đóng cửa, áp lực xả hàng cuối phiên khiến VN-Index chỉ còn tăng 9.27 điểm, tương ứng 2.09%, chốt tại 453.26.

Thanh khoản tiếp tục vọt lên mức cao với 60.53 triệu đơn vị, trị giá 944 tỷ đồng. Khớp được nhiều nhất sàn HOSE là SAM với hơn 3.2 triệu đơn vị, ngoài ra còn có 3 mã khớp được trên 2 triệu cổ phiếu là ITA, REE và SSI.

HNX:**Cung cầu****Trung bình lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường Hà Nội:**

HNX-Index cũng có kịch bản khá giống với VNIndex, tăng mạnh ngay từ đầu phiên với mức tăng 1.55 điểm, tức 2.02% lên 78.3 điểm. Đà tăng vẫn tiếp tục duy trì trong đợt khớp lệnh thứ 2, tuy nhiên tốc độ đã giảm dần, do áp lực bán của các cổ phiếu vốn hoá lớn. KLS, PVX, VND, BVS, VCG, SHN... rời xa khỏi mức giá trần khi mà áp lực bán khá mạnh. Cuối đợt khớp lệnh liên tục, HNX-Index tiếp tục rút về sát mức tham chiếu, khi mức tăng lúc này chỉ còn 0.06 điểm. Cuối phiên, đà tăng được cải thiện lên 0.19 điểm, tương đương 0,25%, HNX-Index chốt tại 76.94 điểm.

KLGD sàn HNX đạt hơn 66 triệu đơn vị và là mức cao nhất kể từ giữa tháng 6. Đóng cửa toàn sàn HNX còn dư bán gần 7.7 triệu đơn vị, dư mua 10.8 triệu đơn vị. Khớp được nhiều nhất sàn HNX là KLS với hơn 7.6 triệu đơn vị, theo sau là PVX với hơn 6.1 triệu đơn vị và VND với 5.8 triệu đơn vị.

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

DPM-Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí: Chỉ mua được lượng nhỏ cổ phiếu quỹ đã đăng ký.

- Số lượng cổ phiếu quỹ nắm giữ trước khi thực hiện giao dịch: 2.352.260 đơn vị
- Số lượng cổ phiếu quỹ đã đăng ký mua: 500.000 đơn vị
- Số lượng cổ phiếu quỹ thực mua: 3.540 đơn vị
- Số lượng cổ phiếu quỹ nắm giữ sau giao dịch: 2.355.800 đơn vị
- Nguyên nhân công ty không thực hiện mua hết lượng cổ phiếu quỹ đã đăng ký là do giá thị trường cao hơn phương án giá mua được duyệt.
- Kết thúc phiên giao dịch sáng nay, cổ phiếu DPM tăng trần đạt 35.400 đồng/CP.

PSG-CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn: công bố kết quả kinh doanh 6 tháng

Theo báo cáo tài chính bán niên đã soát xét, nửa đầu năm, PSG đạt doanh thu thuần 372.3 tỷ đồng. Lợi nhuận gộp đạt 42.6 tỷ đồng. Lợi nhuận sau thuế 7 tỷ đồng, bằng 9% kế hoạch năm là 76.5 tỷ đồng.

Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 18 cổ phiếu tăng giá, 3 cổ phiếu đứng giá và 4 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PGS (tăng 6,60 %), PVG (tăng 6,06%), PVD (tăng 4,95%), DPM (tăng 4,73%). Cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PVR (giảm 4,08%). Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 1,99% và tổng khối lượng giao dịch đạt hơn 16,79 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 08/9:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	5,800	500	↑ 1.75	0.51	17.06	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	5,300	106,800	↑ 1.92	0.67	40.77	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	7,300	218,300	→ 0.00	0.63	4.51	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	22,600	874,400	↑ 6.60	1.32	2.21	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	9,600	51,100	↑ 5.49	0.79	20.41	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8,300	17,500	↓ -2.35	0.77	36.09	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6,900	576,700	↓ -1.43	0.69	5.19	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	17,500	810,000	↑ 1.16	1.04	2.62	HNX
9	PVE	Tổng công ty Tư vấn và Thiết kế Dầu khí	11,400	537,100	↑ 3.64	2.00	5.21	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	14,000	1,872,500	↑ 6.06	0.90	10.07	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	18,800	390,100	→ 0.00	0.81	9.49	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	9,400	13,200	↓ -4.08	0.90	12.05	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	17,500	211,900	↑ 1.74	1.48	4.68	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	13,300	6,148,700	↑ 2.31	0.59	5.00	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	35,400	518,530	↑ 4.73	2.12	5.72	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13,400	694,660	↑ 1.52	1.20	7.32	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	37,300	124,370	↑ 4.19	2.52	11.22	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	8,400	350,790	↓ -1.18	0.74	5.80	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	42,400	233,490	↑ 4.95	3.27	16.25	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	14,100	1,005,910	↑ 0.71	1.25	16.85	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,800	1,542,320	→ 0.00	0.62	37.87	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7,800	112,770	↑ 4.00	0.66	1.78	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	7,000	114,800	↑ 1.45	0.63	7.94	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	11,200	145,040	↑ 4.67	1.01	N/A	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5,700	120,990	↑ 1.79	0.57	N/A	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	5,800	18,800	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
27	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,800	43,100	↑ 8.57	0.36	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	3,500	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4,500	3,000	→ 0.00	0.40	N/A	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đồng Dương	2,600	-	→ 0.00	0.26	N/A	UPCOM

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Ngân hàng Phát triển nhà đồng bằng Sông Cửu Long	4.515	64.597.740	11.000	20/07/2011
Tổng Công Ty Xăng Dầu Việt Nam	10.700	27.425.933	15.000	28/07/2011
Công ty Du lịch Hòa Bình	150	5.280.600	10.050	29/07/2011
Công ty CP Thức ăn chăn nuôi Bạc Liêu	17	1.539.717	10,000	03/08/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Cavico Xây dựng Thủy điện	HNX	64.5	01/07/2011
CTCP Cơ khí xây dựng số 2 Hà Bắc	HNX	14	01/07/2011
CTCP Thành phố xanh	HOSE	600	04/07/2011
CTCP Đầu Tư Địa Ốc Bến Thành	HOSE	136	27/07/2011
CTCP CNG Việt Nam	HOSE	162	02/08/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Cảng Đồng Nai	HSX	82	14/06/2011
CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy	HSX	100	16/06/2011
CTCP Đầu tư và Xây dựng HUD1	HSX	100	28/06/2011
CTCP Chứng khoán An Phát	HSX	135	13/07/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Ngày giao dịch
CTCP Tư vấn đầu tư IDICO	INC	HNX	20.00	14/07/2011
CTCP Dược phẩm Phong Phú	PPP	HNX	23.35	18/07/2011
Công ty cổ phần SOLAVINA	SVN	HNX	30	26/07/2011
Công ty Cổ phần Chứng Khoán VNS	IVS	HNX	161	01/08/2011

Nguồn: HSX, HSX

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
STB	14,400	14,400	0.00	65,900
SSI	21,100	21,100	0.00	51,152
HAG	34,900	35,900	2.87	38,910
MSN	122,000	128,000	4.92	34,625
HPG	29,800	30,500	2.35	28,585

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	12,900	13,400	3.88	105,205
PVX	13,000	13,300	2.31	83,541
VND	13,000	13,500	3.85	80,137
VCG	14,200	14,500	2.11	46,390
BVS	17,400	18,200	4.60	39,320

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VKP	1,700	1,800	100	5.88
PNJ	34,000	35,700	1,700	5.00
BAS	2,000	2,100	100	5.00
CCL	10,000	10,500	500	5.00
VST	6,000	6,300	300	5.00

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VSP	10,000	10,700	700	7.00
MCO	4,300	4,600	300	6.98
BBS	7,200	7,700	500	6.94
HMH	17,300	18,500	1,200	6.94
BSC	8,700	9,300	600	6.90

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
CMX	8,000	7,600	-400	-5.00
CTI	20,300	19,300	-1,000	-4.93
TMS	22,400	21,300	-1,100	-4.91
SRF	25,000	23,800	-1,200	-4.80
SEC	21,000	20,000	-1,000	-4.76

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
KTU	8,600	8,000	-600	-6.98
CVN	37,300	34,700	-2,600	-6.97
SPP	26,000	24,200	-1,800	-6.92
PSC	14,500	13,500	-1,000	-6.90
DNC	5,800	5,400	-400	-6.90

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
MSN	32,600	FPT	21,638
FPT	19,326	HAG	11,865
STB	17,180	DHG	9,976
DHG	10,297	HPG	7,636
SSI	8,880	BVH	5,731

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
KLS	5,314	PVX	3,435
PVI	1,680	VNF	1,371
PVX	1,547	BVS	1,011
SHB	930	SCR	842
ICG	785	NTP	744

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng – ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339